

Số: 08/2024/QĐST-DS

Hồng Bàng, ngày 03 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần B; địa chỉ trụ sở: Tháp B, số 194 đường T, phường L, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Tạ Anh T – Giám đốc Ngân hàng B – Chi nhánh Hải Phòng (Theo Văn bản ủy quyền số 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng BIDV).

Đại diện theo ủy quyền của ông Tạ Anh T: Bà Trần Thị Tuyết N - Trưởng phòng Khách hàng cá nhân, Ngân hàng Thương mại Cổ phần B (Theo Văn bản ủy quyền số 3001/QĐ-BIDV.HP ngày 16/11/2023 của Giám đốc Ngân hàng TMCP B chi nhánh Hải Phòng)

- *Bị đơn*: Ông Trịnh Nguyên T và bà Nguyễn Thị B; cùng nơi cư trú: Số 09, ngõ 5 đường H, phường V, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Tính đến ngày 24/6/2024, ông Trịnh Nguyên T và bà Nguyễn Thị B còn nợ ngân hàng số tiền nợ gốc là: 473.500.000 đồng; số tiền nợ lãi (gồm cả trong hạn và quá hạn): 3.573.953 đồng; tổng số tiền còn nợ là: 477.073.953 đồng. Kể từ ngày 25/6/2024, ông Trịnh Nguyên T và bà Nguyễn Thị B tiếp tục chịu khoản tiền lãi

của số tiền trả nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng 187/10994844/2018/HĐTD ngày 27/4/2018 và hợp đồng tín dụng 01/2020/10994844/HĐTD ngày 26/8/2020.

* Về phương án trả nợ, hai bên thống nhất phương án sau:

Từ ngày 25/6/2024 đến hết ngày 27/8/2025, bị đơn là ông T và bà B phải trả cho nguyên đơn là Ngân hàng TMCP B số tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng TMCP B.

Từ ngày 28/8/2025 đến hết ngày 25/6/2029, mỗi tháng vào ngày đến hạn trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký, ông T và bà B phải trả cho Ngân hàng số tiền 9.000.000 đồng, trong đó gồm số tiền nợ gốc và lãi đến hạn hàng tháng, số còn lại thu vào tiền nợ gốc.

Chậm nhất đến hết ngày 25/6/2029, ông T và bà B phải tất toán toàn bộ số tiền còn lại cho Ngân hàng gồm: nợ gốc, nợ lãi, phí phát sinh cho Ngân hàng tại thời điểm tất toán khoản vay.

Trong trường hợp ông T và bà B vi phạm bất kì kỳ trả nợ nào trong kế hoạch trả nợ nêu trên thì Ngân hàng có toàn quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ thửa đất số 4, ngõ 5H phố H, phường V, quận Hồng Bàng, Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 090814 vào sổ cấp GCN số 000407/QSĐĐ/HB-2004, do UBND quận Hồng Bàng cấp ngày 29/12/2004 cho người sử dụng đất là ông Trịnh Nguyên T và vợ là bà Nguyễn Thị B theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 188/2018/HĐTC ngày 27/4/2018 giữa bên thế chấp là ông Trịnh Nguyên T và bà Nguyễn Thị B với bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại Cổ phần B - Chi nhánh Hải Phòng.

Trường hợp phát mại tài sản trên nhưng chưa đủ để thu hồi nợ thì ông T và bà B phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng. Trường hợp phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ và các chi phí liên quan trong quá trình thi hành án còn thừa thì trả lại cho bên thế chấp.

* Về án phí: Ông T và bà B nhận nộp 11.541.479 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông T và bà B được miễn án phí đối với số tiền 5.770.739,5 đồng do là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí. Ông T và bà B phải chịu án phí số tiền còn lại là 5.770.739,5 đồng. Trả lại Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí 12.863.000 đồng theo Biên lai số 0002547 ngày 11/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

* Về chi phí thẩm định: Ông Trịnh Nguyên T và bà Nguyễn Thị B phải chịu chi phí thẩm định là 8.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quỳnh Như